TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/LĐ-PT
Ngày: 09-5-2019
V/v Tranh chấp xử lý kỷ luật lao động theo hình thức buộc thôi việc và bồi thường thiệt hại.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Phương.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Vững.

Ông Đinh Chí Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp: Bà Nguyễn Bạch Nga – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong các ngày 14/3/2019, 9/5/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2019/TLPT-LĐ, ngày 05 tháng 01 năm 2019, về việc "*Tranh chấp xử lý kỷ luật lao động theo hình thức buộc thôi việc và bồi thường thiệt hại*".

Do Bản án lao động sơ thẩm số: 01/2018/LĐ-ST ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Đồng tháp bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 01/2019/QĐ-PT, ngày 27 tháng 02 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Ngọc Tú U, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Số 97/5, ấp Long G, xã Long H, huyện V, Đồng Tháp.

Bị đơn: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V, Đồng Tháp.

Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Hữu N – Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V, Đồng Tháp (giai đoạn sơ thẩm do ông Hồ Thanh P làm Chủ tịch).

Người đại diện theo ủy quyền là ông Đặng Thành Đ – Phó Chủ tịch Ủy

ban nhân dân huyện V, Đồng Tháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên huyện V, Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp luật là ông Võ Thanh B – Chức vụ Giám đốc; địa chỉ: ấp Long T, xã Long H, huyện V, tỉnh Đồng Tháp.

4. Người kháng cáo: Ông Lê Ngọc Tú U là nguyên đơn trong vụ án.

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Lê Ngọc Tú U trình bày:

Ông Lê Ngọc Tú U từ Trường THPT Giồng Thị Đ1 được thuyên chuyển về Trung tâm GDTX huyện V công tác theo Quyết định số 131/QĐTC-SGDĐT, ngày 28/7/2008 về việc thuyên chuyển viên chức.

Ngày 28/8/2008 Giám đốc Trung tâm giáo dục thường xuyên ký kết Hợp đồng làm việc, số 47/HĐLV với ông Lê Ngọc Tú U.

Ngày 09/10/2015 Ủy ban nhân dân huyện V ra quyết định số: 352/QĐ-UBND-TCCB, về việc điều động viên chức.

Lê Ngọc Tú U không đồng ý quyết định, ông U không nhận quyết định và có khiếu nại đến Ủy ban nhân dân huyện V.

Ngày 24/12/2015 và ngày 25/01/2016 Ủy ban nhân dân huyện V có văn bản thụ lý và chỉ đạo giải quyết khiếu nại.

Ngày 25/01/2016 Ủy ban nhân dân huyện V ra thông báo số 11/TB-UBND, về việc thụ lý giải quyết khiếu nại. Đơn khiếu nại của ông U được thụ lý giải quyết kể từ ngày 04/01/2016.

Ngày 05/02/2016 Phòng nội vụ huyện V mời ông U đến làm việc để kéo dài thời gian giải quyết đến hết tháng 02 năm 2016, nhưng đã bị kéo dài hơn.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V ra quyết định số 15/QĐ-CT, ngày 10/5/2016 về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Ngọc Tú U nhưng ông U không đồng ý quyết định này.

- Đến ngày 02/11/2017 Phòng nội vụ huyện V mời ông U đến trao quyết định số: 341/QĐ-UBND-TCCB, do ông Hồ Thanh P, Chủ tịch UBND huyện V ký ngày 31/10/2017. Về việc kỷ luật ông Lê Ngọc Tú U giáo viên trường THCS Long H. Hình thức kỷ luật là buộc thôi việc.

Ông Tú U cho rằng Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V ra quyết định kỷ luật là không đúng, ông Tú U khiếu nại trong thời gian dài nhưng không giải quyết. Từ tháng 11/2015 đến tháng 02/2018 ông U bị cắt tất cả các khoản thu nhập.

Ông Lê Ngọc Tú U yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy bỏ quyết định số: 352/QĐ-UBND-TCCB, do ông Hồ Thanh P, thay mặt Ủy ban nhân dân huyện V ký ngày 09/10/2015.

- Hủy bỏ quyết định số: 341/QĐ-UBND-TCCB, do ông Hồ Thanh P, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V ký ngày 31/10/2017.

- Phục hồi vị trí công tác của ông Lê Ngọc Tú U, phục hồi các chế độ lương, phụ cấp và các chế độ của người giáo viên đứng lớp, bảo lưu thời gian 2015-2018 trong việc nâng bậc lương và các chế độ lần sau.

+ Bồi thường về vật chất: 750.000.000 đồng (Tiền lương một tháng 7.670.000 đồng x 1,4%, tiền vốn, lãi cộng hàng tháng, tổng cộng 260.736.000 đồng; Tiền vốn và lãi ông U vay Ngân hàng chưa trả là 98.673.000 đồng; Các khoản bảo hiểm là 41.273.000 đồng; Thiệt hại sức khỏe là 49.318.000 đồng; Thiệt hại dạy kèm là 100.000.000 đồng; Thiệt hại thu nhập tăng thêm là 40.000.000 đồng; Thiệt hại thưởng ngày lễ là 27.100.000 đồng; Thiệt hại khoản thu nhập thêm từ tổ bộ môn là 84.900.000 đồng; Thiệt hại các khoản bồi dưỡng, tập huấn 48.000.000 đồng).

+ Bồi thường về tinh thần: 300.000.000 đồng (Thiệt hại danh dự, nhân phẩm 100.000.000 đồng; Tổn thất tinh thần 200.000.000 đồng).

Tổng cộng thiệt hại vật chất và tinh thần: 1.050.000.000đ (từ ngày 01/11/2015 đến tháng 02/2018).

Ngày 09/7/2018 ông Lê Ngọc Tú U nộp đơn khởi kiện bổ sung yêu cầu những nội dung sau:

- Yêu cầu bồi thường thiệt hại từ tháng 03/2018 đến khi nhận bồi thường, cụ thể như sau:

+ Tính lãi từ tháng 03/2018 đến khi nhận bồi thường với số tiền lãi mỗi tháng được tính như sau: 1.050.000.000đ x 2% = 21.000.000 đồng/01 tháng.

+ Tiền thiệt hại từ tháng 03/2018 đến khi nhận bồi thường với số tiền mỗi tháng được tính như sau: 750.000.000đ : 28 tháng (tháng 11/2015 đến tháng 2/2018) = 26.785.000 đ; 26.785.000 đ x 2% = 535.000đ/tháng. Số tiền bồi thường hàng tháng tính từ tháng 03/2018 đến khi nhận bồi thường là 26.785.000đ + 535.000đ = 27.320.000đ x 4 tháng (tháng 3 đến tháng 6 năm 2018) = 109.280.000 đồng.

+ Lãi suất tính từ tháng 7/2018 đến khi nhận bồi thường là 109.280.000đ x 2% = 2.185.600đ/ tháng.

+ Phần tiền hệ số lương theo ngạch bậc từ 3,99 lên 4,32 thời gian từ tháng 3/2018 đến 6/2018 là 1.782.000 đồng và phụ cấp thâm niên ngành thời gian từ tháng 12/2017 đến 6/2018 là 9.538.000 đồng.

Ông Đặng Thành Đ đại diện Chủ tịch UBND huyện V trình bày:

Thống nhất như lời trình bày của ông Tú U về việc ông Lê Ngọc Tú U từ Trường THPT Giồng Thị Đ1 được thuyên chuyển về Trung tâm GDTX huyện V công tác theo Quyết định số 131/QĐTC-SGDĐT, ngày 28/7/2008 về việc thuyên chuyển viên chức.

Ngày 28/8/2008 Giám đốc Trung tâm giáo dục thường xuyên ký kết Hợp

đồng làm việc số 47/HĐLV với ông Lê Ngọc Tú U.

Ngày 09/10/2015 Ủy ban nhân dân huyện V ra quyết định số: 352/QĐ-UBND-TCCB, về việc điều động viên chức.

Ngày 02/11/2017 Phòng nội vụ huyện V mời ông U đến trao quyết định số: 341/QĐ-UBND-TCCB ngày 31/10/2017. Về việc kỷ luật ông Lê Ngọc Tú U giáo viên trường THCS Long H. Hình thức kỷ luật là buộc thôi việc.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V ban hành các Quyết định số 208/QĐ-UBND-TCCB, ngày 05/7/2018, về việc thu hồi và hủy quyết định số 341/QĐ-UBND-TCCB, ngày 31/10/2017; Quyết định số 209/QĐ-UBND-TCCB, ngày 05/7/2018, về việc thu hồi và hủy quyết định số 352/QĐ-UBND-TCCB, ngày 09/10/2015; Quyết định số 210/QĐ-UBND-TCCB, ngày 05/7/2018, về việc khôi phục việc làm cho ông Lê Ngọc Tú U.

Ông Tú U đã nhận công tác từ ngày 09/7/2018 (Lương và các chế độ khác của ông U được Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện V chi trả theo quy định từ ngày 01/7/2018).

Quyết định buộc thôi việc ông U ban hành chưa đảm bảo trình tự quy định của pháp luật nên Chủ tịch đã thu hồi, hủy quyết định và đồng ý bồi thường các khoản thiệt hại về lương, phụ cấp như lương, bảo hiểm cho ông U tính từ ngày 01/11/2015 đến hết tháng 6/2018 tiền lương thực lãnh là 213.606.570 đồng (tính hệ số lương cơ bản, phụ cấp thâm niên ngành tăng theo niên hạn và phụ cấp ưu đãi ngành nhân cho mức lương cơ sở từng thời điểm), các khoản bảo hiểm (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, lãi truy thu) là 72.042.057 đồng, công đoàn 568.564 đồng, cộng với 02 tháng tiền lương là 8.196.800 đồng x 2 = 16.392.000 đồng và bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, tổn thất tinh thần bị xâm phạm theo quy định pháp luật 02 tháng lương cơ sở theo quy định của pháp luật.

Các khoản yêu cầu khác, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V không đồng ý bồi thường.

Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên huyện V trình bày:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đã ra Quyết định số 352/QĐ-UBND-TCCB, về việc điều động viên chức, toàn bộ các khoản tiền lương, chế độ … của ông Tú U đã được chuyển về nơi công tác mới, các cán bộ công chức, viên chức phải được Trung tâm phân công trong ban điều hành tổ bộ môn, phải tập huấn, phải trực tết, phải giảng dạy… mới được hưởng những khoản tiền như dạy kèm, thu nhập tăng thêm, các khoản thưởng lễ tết, thu nhập tăng thêm từ tổ Tin học – Ngoại ngữ, bồi dưỡng tập huấn theo quy định của pháp luật, quy chế đơn vị. Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên huyện V thực hiện theo quy định pháp luật và quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị, đã chi xong.

Bản án sơ thẩm số 01/2018/LĐ-ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện V tuyên xử:

1. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu hủy Quyết định số 352/QĐ-UBND-TCCB, ngày 9/10/2015 của Ủy ban nhân dân huyện V và Quyết định số 341/QĐ-UBND-TCCB, ngày 31/10/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lê Ngọc Tú U đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V như sau:

- Chấp nhận sự tự nguyện của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V chi trả tiền lương cho ông Lê Ngọc Tú U theo quy định là tính hệ số lương cơ bản, phụ cấp thâm niên ngành tăng theo niên hạn và phụ cấp ưu đãi ngành nhân cho mức lương cơ sở từng thời điểm, từ ngày 01 tháng 11 năm 2015 đến hết tháng 6 năm 2018 là 213.606.570 đồng và cộng với 02 tháng tiền lương là 8.196.800 đồng x 2 = 16.393.600 đồng. Tổng cộng 230.000.170 đồng (Hai trăm ba mươi triệu, không trăm không chục nghìn, một trăm bảy mươi đồng).

- Chấp nhận sự tự nguyện của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V bồi thường thiệt hại danh dự, nhân phẩm, tổn thất tinh thần cho ông Lê Ngọc Tú U là 2.780.000 đồng (Hai triệu, bảy trăm tám mươi nghìn đồng).

- Chấp nhận sự tự nguyện của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V, có trách nhiệm đóng nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, truy thu tiền lãi, tiền công đoàn từ tháng 11/2015 đến tháng 06/2018 cho ông Lê Ngọc Tú U, là 72.042.057 đồng, công đoàn 568.564 đồng. Tổng cộng là 72.610.621 đồng và tiền lãi truy thu phát sinh nếu có.

3. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và ông Lê Ngọc Tú U có đơn yêu cầu thi hành án mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V chưa thi hành số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng 50% mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành, đến khi thi hành án xong.

4. Về án phí và tạm ứng án phí:

- Ông Lê Ngọc Tú U được miễn toàn bộ tiền tạm ứng án phí, án phí.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V phải nộp tiền án phí lao động sơ thẩm là 9.161.724 đồng.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/11/2018).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền và thời hạn kháng cáo, quyền, nghĩa vụ và thời hiệu thi hành án của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/12/2018 ông Lê Ngọc Tú U kháng cáo đối với bản án lao động sơ thẩm số 01/2018/LĐ-ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện V.

Yêu cầu Tòa phúc thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn như sau:

Tổng thiệt hại về lương là 260.736.000đ; thiệt hại do vay Ngân hàng không trả được nợ là 98.673.000đ; chi phí điều trị bệnh, tổng tiền bị thiệt hại là 49.318.000đ; thiệt hại dạy kèm là 100.000.000đ; thiệt hại thu nhập tăng thêm là 40.000.000đ; thiệt hại các khoản thưởng các ngày lễ 10/3, 30/4, 1/5, 2/9, 20/11,

Tết trung thu, Tết Dương lịch, Tết Nguyên Đán…. là 27.100.000đ; Thiệt hại các khoản thu nhập thêm từ tổ Tin học – Ngoại ngữ là 84.900.000đ; thiệt hại các khoản, công tác, chế độ bồi dưỡng, tập huấn của cơ quan, của ngành là 48.000.000đ; thiệt hại về tinh thần là 300.000.000đ.

Tổng tiền thiệt hại vật chất và tinh thần từ tháng 11/2015 đến 2/2018 là 1.050.000.000đ. Số tiền lãi hàng tháng với lãi suất 2% tính từ tháng 03/2018 đến khi nhận bồi thường là 1.050.000.000đ x 2% = 21.000.000đồng/tháng.

Thiệt hại từ tháng 03/2018 đến 6/2018 (4 tháng) là 109.280.000đ.

Thiệt hại chênh lệch nâng lương và nâng phụ cấp thâm niên ngành từ tháng 12/2017 (nâng thâm niên ngành), 3/2018 (nâng lương) là 9.538.000đ.

Số tiền thiệt hại từ tháng 3/2018 đến tháng 6/2018: 119.466.000đ. Số tiền lãi hàng tháng với lãi suất 2% là 2.389.000đ.

Tổng cộng số tiền yêu cầu bồi thường là 1.169.466.000đ, ngoài ra ông U còn yêu cầu tính lãi số tiền này với lãi suất 2%/tháng cho đến khi nhận được tiền bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn Lê Ngọc Tú U giữ nguyên nội dung khởi kiện và kháng cáo, yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V bồi thường thiệt hại các khoản thu nhập về lương, phụ cấp, lễ, tết, thu nhập tăng thêm, chế độ bồi dưỡng, tổn thất tinh thần do quyết định điều động công tác và quyết định kỷ luật buộc thôi việc gây ra, mức yêu cầu tổng cộng các khoản đến tháng 6 năm 2018 và lãi phát sinh kèm theo đến tháng 4 năm 2019 là 1.260.000.000đ và phải tính trả lãi số tiền này theo mức lãi suất 2%/tháng, cho đến khi nhận được tiền.

Bị đơn là Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V giữ nguyên ý kiến đã trình bày ở giai đoạn sơ thẩm và yêu cầu xử phúc thẩm giữ nguyên như Bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã phát biểu về tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đều chấp hành đúng quy định của pháp luật; về nội dung đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo của ông Lê Ngọc Tú U, sửa bản án sơ thẩm phần bảo hiểm y tế Ủy ban nhân dân chi trả trực tiếp cho ông Tú U.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Quyết định điều động công tác từ Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên đến Trường THCS Long H và Quyết định kỷ luật buộc thôi việc viên chức của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V đối với ông Lê Ngọc Tú U đều đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V ra quyết định hủy bỏ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V cũng đã có Quyết định số 210/QĐ-UBND-TCCB ngày

05/7/2018 khôi phục việc làm cho ông Tú U, ông Tú U đã đồng ý và trở lại làm việc bình thường tại vị trí việc làm cũ theo quy định pháp luật tại Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên huyện V. Cho nên, trong trường hợp này, ông U được coi là không bị điều động, không bị kỷ luật, đương nhiên ông U được chi trả đầy đủ các khoản thu nhập về lương, phụ cấp chức vụ, thâm niên vượt khung, thâm niên nghề theo quy định tại khoản 2, Điều 23 Nghị Định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012 của Chính phủ hoặc các khoản về lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, cộng ít nhất bằng 02 tháng lương theo hợp đồng lao động quy định tại khoản 1, Điều 42 Bộ luật lao động; đồng thời, do sự việc điều động, kỷ luật ông U bị kéo dài chậm xử lý, có tác động ảnh hưởng tinh thần ông U, nên được xem xét bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần theo quy đinh tại Điều 592 Bộ luật dân sự là cần thiết.

Vì vậy, Tòa sơ thẩm xem xét quyết định chấp nhận sự tự nguyện của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V chi trả đủ, theo thời gian liên tục từ ngày 01/11/2015 đến tháng 6/2018 các khoản về tiền lương, phụ cấp thâm niên ngành, ưu đãi ngành cho ông U tổng cộng 213.606.570đ, cộng với 02 tháng tiền lương (8.196.800đ x 2) = 16.392.000đ; kể cả chịu trách nhiệm nộp phần ông U phải nộp về Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, phí Công đoàn theo quy định của pháp luật 72.610.621đ và bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần do danh dự, nhân phẩm bị ảnh hưởng bằng 02 tháng tiền lương cơ sở (1.390.000đ x 2) = 2.780.000đ, là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp pháp luật.

Tuy nhiên, trong khoản Chủ tịch Ủy ban nộp các khoản bảo hiểm thì khoản đóng nộp bảo hiểm y tế, đây là loại chi phí đóng nộp, sử dụng dứt điểm hàng năm, cho nên thời gian đã qua từ 01/11/2015 đến tháng 6/2018 số tiền 8.434.000 đồng, thực tế không đóng nộp và ông U cũng không sử dụng thụ hưởng dịch vụ bảo hiểm y tế, số tiền này pháp luật không buộc truy thu, vậy nên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V đồng ý chi trả lại cho ông U nhận hưởng là phù hợp.

Các khoản thu nhập khác ông U đề cập khởi kiện, cũng như kháng cáo ông U yêu cầu về: Thiệt hại do không trả được nợ vay ngân hàng 98.673.000đ; chi phí điều trị bệnh 49.318.000đ; thu nhập dạy kèm 100.000.000đ; thu nhập tăng thêm 40.000.000đ; tiền thưởng lễ, tết 27.100.000đ; thu nhập từ tổ Tin học - Ngoại ngữ 84.900.000đ; bồi dưỡng công tác, tập huấn thường niên 48.000.000đ; thiệt hại tinh thần 297.220.000đ và tiền lãi phát sinh theo mức 2%/tháng, cho thời gian chậm nhận được tiền, đối với từng khoản tiền yêu cầu nêu trên, tổng cộng các khoản này là 1.018.786.000 đồng. Xét thấy các khoản yêu cầu này pháp luật không quy định buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân hoặc Đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức phải bồi thường cho viên chức, cho nên yêu cầu này của ông U là không có căn cứ.

Ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo của ông Lê Ngọc Tú U, sửa bản án sơ thẩm phần chi trả bảo hiểm y tế là có một phần căn

cứ nên được chấp nhận một phần.

Từ những tình tiết, nội dung nhận định trên, có đủ cơ sở kết luận Tòa án cấp sơ thẩm xử quyết định chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông U, công nhận sự tự nguyện của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V bồi thường các khoản thu nhập của ông U được hưởng và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm đóng nộp các khoản về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, phí Công đoàn của ông U phải đóng nộp theo quy định pháp luật là có căn cứ phù hợp, ông U kháng cáo đưa ra yêu cầu không phù hợp, nên không được chấp nhận kháng cáo; tuy nhiên về khoản bảo hiểm y tế là không buộc phải truy nộp, mà được chi trả cho ông U nhận hưởng như nhận định trên, nên phải sửa một phần bản án sơ thẩm.

Do sửa án sơ thẩm, nên ông U không phải chịu án phí lao động phúc thẩm theo luật định.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 148 và khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 30 Luật viên chức 2010; khoản 1 Điều 42 Luật lao động 2012; Điều 589, Điều 592, Điều 688 Bộ luật dân sự và Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Lê Ngọc Tú U;

2. Sửa một phần Bản án lao động sơ thẩm số 01/2018/LĐ-ST ngày 22/11/2018, của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Tháp.

3. Đình chỉ giải quyết yêu cầu của ông Lê Ngọc Tú U đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V về hủy Quyết định số 352/QĐ-UBND-TCCB ngày 09/10/2015 của Ủy ban nhân dân huyện V và Quyết định số 341/QĐ-UBND-TCCB ngày 31/10/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V.

4. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện về bồi thường thiệt hại của ông Lê Ngọc Tú U đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V. Công nhận sự tự nguyện của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V bồi thường chi trả cho ông Lê Ngọc Tú U các khoản về tiền lương, phụ cấp thâm niên ngành, phụ cấp ưu đãi ngành, tiền bảo hiểm y tế theo quy định pháp luật của thời gian từ ngày 01/11/2015 đến tháng 6/2018 là 222.040.570 đồng, cộng với 02 tháng tiền lương hiện hưởng là 16.393.600đ và bồi thường tổn thất tinh thần bằng 02 tháng tiền lương cơ sở là 2.780.000đồng; tổng cộng các khoản Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V phải thanh toán cho ông Lê Ngọc Tú U là 241.214.000 đồng (Hai trăm

bốn mươi mốt triệu, hai trăm mười bốn nghìn đồng).

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V có trách nhiệm đóng nộp cho cơ quan có thẩm quyền thu nhận các khoản về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và tiền công đoàn từ ngày 01/11/2015 đến tháng 6/2018 của ông Lê Ngọc Tú U phải nộp theo vị trí việc làm là viên chức của Trung Tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên huyện V, tổng cộng làm tròn là 64.176.000 đồng (kể cả lãi truy thu các khoản này, nếu có).

Kể từ ngày ông Lê Ngọc Tú U có đơn yêu cầu thi hành án, mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V chưa thanh toán số tiền nêu trên cho ông U, thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V còn phải trả lãi cho ông U theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, tương ứng số tiền, thời gian chậm thi hành án cho đến khi thi hành án xong.

6. Về án phí:

+ Ông Lê Ngọc Tú U không phải chịu án phí lao động sơ thẩm và phúc thẩm.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V phải nộp tiền án phí sơ thẩm lao động là 9.161.000 đồng.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- TAND huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- Phòng KTNV-THA TAND Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Phương